

Bản án số: 13/2025/HSST
Ngày: 19-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu**.
 - + Bà **Phạm Thị Lan**.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự thụ lý số 185/2024/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 09/01/2025; Quyết định hoãn phiên tòa; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Vũ Thu H, sinh năm 1983; Giới tính: Nữ;
Tên gọi khác: Không;
ĐKKHKT: Số 392 MK, phường VT, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện tại: Ngách 2, ngõ 36 xã TTO, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: **8/12**
Con ông Vũ Văn Hn và bà Nguyễn Thị N.
Gia đình có 03 chị em, H là con thứ nhất.
chồng: Phạm VH, sinh năm 1982 (đã ly hôn);
Có 04 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2022.
Tiền sự: Không.

Tiền án:
- Bản án số 208/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Toà án nhân dân quận Long Biên- thành phố Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 47.884.680 đồng), (Tạm giữ từ ngày 28/02/2023 đến 06/3/2023) Bị cáo chưa thi hành án.

- Bản án số 225/2024/HSST ngày 10/9/2024 của Toà án nhân dân quận Hoàng Mai- thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng

hợp hình phạt 22 tháng tù tại bản án số 208/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Toà án nhân dân quận Long Biên- thành phố Hà Nội, buộc Huyền phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 10 tháng tù (chưa thi hành bản án). Bị cáo tạm giam từ ngày 07/3/2024 đến ngày 15/3/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Nhân thân:

- Bản án số 335/2007/HSST ngày 23/10/2007 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm- Hà Nội xử phạt 45 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 90.367.000 đồng) (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2012, nộp án phí HSST ngày 11/01/2008, nộp án phí DSST ngày 28/4/2008 và 29/3/2010).

- Bản án số 58/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

ĐKHKT: Số 162 HN, phường HT, thành phố Hải Dương.

Trú tại: Chung cư Like View Bạch Đằng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Minh Hg, sinh năm 1983. ĐKHKT: Số 162 HN, phường HT, thành phố Hải Dương.

Trú tại: Chung cư Like View Bạch Đằng, phường TRẦN Hưng Đạo, thành phố Hải Dương.

Chị T, anh Hg có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Chị Quách Thị Th, sinh năm 1986

2. Chị Nguyễn Thị Lan Ah, sinh năm 2007.

Người đại diện hợp pháp chị Lan Ah là ông Đoàn Hoàng N - Bí thư Đoàn UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chị Th, chị Lan Ah, ông N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng Facebook, Vũ Thu H biết cửa hàng Beauty và Spa Minh Châu của chị Quách Thị Th, sinh năm 1986 ở địa chỉ số 27 TT, phường BH, thành phố Hải Dương đang cần tuyển nhân viên nên H nảy sinh ý định hẹn gặp chị Th giả xin việc làm rồi lợi dụng sơ hở trộm cắp tài sản của khách. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/8/2024, sau khi gọi điện cho chị Th xin việc được chị Th đồng ý, H điều khiển xe máy điện, không đeo biển số (là xe H mượn của mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1962 ở ĐB, ĐB, Gia Bình, Bắc Ninh) đến cửa hàng Spa Minh Châu. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, HKTT số 162 HN, P. Hải Tân, TP. Hải Dương đến cửa hàng làm dịch vụ

Massage thì chị Th bảo H làm cho chị T tại bàn thứ 2 (tính từ ngoài vào trong). Quá trình làm Massage, chị T tháo toàn bộ số trang sức của chị T đưa cho H cất vào tủ đồ của khách tại cửa hàng, gồm: 01 nhẫn tròn chất liệu vàng trắng 18k, trọng lượng 0,426 chỉ, mặt nhẫn hình trái tim gắn 01 viên đá kim cương dạng tám tròn đều kích thước 4.2 ly, mặt ngoài viền nhẫn gắn 12 viên đá kim cương dạng tám tròn kích thước 1.2 ly; 01 lắc đeo tay hình tròn có khớp nối, chất liệu vàng trắng, 18K, trọng lượng 03 chỉ, mặt lắc gắn 01 hình bông hoa đính đá thường màu trắng, xung quanh viền lắc đính đá thường màu trắng; 01 đôi khuyên tai hình tròn, chất liệu vàng trắng, 18K, trọng lượng 1,53 chỉ, mặt ngoài đều đính đá thường màu trắng. H để toàn bộ số trang sức của chị T ở ngăn đựng đồ tủ đứng trong quán và tiếp tục làm massage cho chị T. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc chị T nằm úp người đắp ngải cứu, H đến chỗ để đồ trang sức trên, dùng tay phải lấy toàn bộ số trang sức trên cất vào túi quần bên phải đang mặc của H rồi ra khỏi cửa hàng điều khiển xe máy điện đi về nhà bố mẹ của H ở thôn ĐB xã ĐB, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 19 giờ ngày 01/9/2024, H đi xe ô tô (xe ghép, không nhớ biển số) đến khu vực chợ Giời ở đường Nguyễn Công Trứ, TP. Hà Nội bán toàn bộ tài sản chiếm đoạt được của chị Thúy cho một người phụ nữ (không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch) được tổng số tiền 12.600.000 đồng, số tiền này Huyền đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 16/9/2024, chị Thúy có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương. Ngày 28/11/2024, H giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 09/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản- UBND TP. Hải Dương kết luận: 01 nhẫn tròn chất liệu vàng trắng 18k, trọng lượng 0,426 chỉ, mặt nhẫn hình trái tim gắn 01 viên đá kim cương dạng tám tròn đều kích thước 4.2 ly, mặt ngoài viền nhẫn gắn 12 viên đá kim cương dạng tám tròn kích thước 1.2 ly có giá trị là 20.903.000 đồng; 01 lắc đeo tay hình tròn có khớp nối, chất liệu vàng trắng, 18K, trọng lượng 03 chỉ, mặt lắc gắn 01 hình bông hoa đính đá thường màu trắng, xung quanh viền lắc đính đá thường màu trắng có giá trị là 17.628.000 đồng; 01 đôi khuyên tai hình tròn, chất liệu vàng trắng, 18K, trọng lượng 1,53 chỉ, mặt ngoài đều đính đá thường màu trắng có giá trị là 8.990.000 đồng. Tổng cộng giá trị: 47.521.000 đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSTPHD ngày 20/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Thu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Vũ Thu H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại chị T có mặt và đề nghị: Tài sản bị cáo H chiếm đoạt chưa bồi thường cho chị và chồng chị anh H. Chị yêu cầu bị cáo bồi thường theo kết luận định giá tài sản tổng giá trị là 47.521.000đ.

Về trách nhiệm hình sự: Chị đề nghị Tòa án xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện bị cáo nuôi con nhỏ, bố đẻ bị ung thư thực quản nên chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Thu H và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Vũ Thu H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điều 56; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thu H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Tổng hợp 09 năm 10 tháng tù bản án số 225/2024/HSST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và 04 năm 06 tháng tù tại bản án số 58/2025 ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của các bản án là 16 năm 10 tháng tù đến 17 năm 01 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 589, Điều 357, điều 468 BLDS năm 2015.

Xử buộc bị cáo Huyền bồi thường cho chị T, anh H giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt: 47.521.00đ.

- Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 6 màu xám, trắng theo khoản 2 Điều 47 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.376.050đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định; sơ đồ hiện trường. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/8/2024, tại cửa hàng Beauty và Spa Minh Châu của chị Quách Thị Th ở địa chỉ số 27 phố TT, phường BH, TP. Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Vũ Thu H đã lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T 01 nhẫn hình tròn chất liệu vàng trắng 18K, trọng lượng 0,426 chỉ, đính đá kim cương; 01 lắc đeo tay hình tròn, chất liệu vàng trắng 18K, trọng lượng 03 chỉ đính đá thường và 01 đôi khuyên tai hình tròn, chất liệu vàng trắng 18K trọng lượng 1,53 chỉ, đính đá thường, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 47.521.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu năm trăm hai mươi một nghìn đồng*).

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của chị T gồm: 01 nhẫn hình tròn chất liệu vàng trắng 18K, trọng lượng 0,426 chỉ, đính đá kim cương; 01 lắc đeo tay hình tròn, chất liệu vàng trắng 18K, trọng lượng 03 chỉ đính đá thường và 01 đôi khuyên tai hình tròn, chất liệu vàng trắng 18K trọng lượng 1,53 chỉ, đính đá thường, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 47.521.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự tại địa phương, xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích không lấy làm bài học cho bản thân nay lại phạm tội tiếp cùng loại tội Trộm cắp tài sản. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bản án số 208/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Long Biên- TP. Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 47.884.680 đồng), chưa thi hành án.

- Bản án số 225/2024/HSST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai- TP. Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 22 tháng tù tại bản án số 208/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Long Biên- TP. Hà Nội, buộc bị cáo Huyền phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 10 tháng tù (bị cáo chưa thi hành bản án).

Hành vi ngày 31/8/2024 bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản của chị Thúy hành vi xảy ra trước khi xét xử bản án số 225/2024/HSST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội và tại bản án số 58/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, hành vi xảy ra trước xử trước hành vi sau xử sau. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo ngày 31/8/2024 xét xử ngày 19/02/2025 không coi là tái phạm nguy hiểm mà xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bản án trên đã có hiệu lực pháp luật bị cáo Huyền chưa thi hành án phạt tù của các bản án trên nên cần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị hại chị Thúy xét hoàn cảnh bị cáo chị Thúy xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu xám, trắng thu giữ của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của chị T 01 nhẫn, vòng cổ, khuyên tai tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá tài sản 47.521.000đ. Bị cáo chưa bồi thường cho chị T và anh H. Chị T, anh H yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy buộc bị cáo bồi thường cho chị T anh H tổng giá trị tài sản 47.521.000đ.

[9] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án và bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 1 Điều 38; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Điều 584, 585, 589, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Luật phí và lệ phí Tòa án, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thu H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Vũ Thu H **02 (hai)** năm **09 (chín)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 năm 10 tháng tù tại bản án số 225/2024/HSST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại bản án số 58/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là **17 (mười bảy)** năm **01 (một)** tháng tù. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/02/2023 đến ngày 06/3/2023 và từ ngày 07/3/2024 đến ngày 15/3/2024) tổng là 16 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt **17 (mười bảy)** năm 14 (*mười bốn*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo Vũ Thu H phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T, anh Lê Minh H số tiền 47.521.000đ (*bốn mươi bảy triệu năm trăm hai mươi một nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành khoản phải bồi thường thì phải trả lãi suất chậm trả theo điều 357, Điều 468 BLDS

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo H 01 (một) điện thoại Iphone6 màu xám (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 17/01/2025).

- Án phí: Bị cáo Vũ Thu H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.376.050đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 BLTTHS bị cáo H, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQHSNVCS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP.Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP.Hải Dương;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương